

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

Vĩ Nhai, ngày 21 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị X, sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh Triệu Văn K, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Xóm LM, xã DT, huyện VN, tỉnh TN.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Người có Ngân hàng chính sách xã hội - Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thế V; Sinh năm 1972; Chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội huyện VN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị X và anh Triệu Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Phan Thị X và anh Triệu Văn K nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Phan Thị X và anh Triệu Văn K thỏa thuận giao cháu Triệu Tài H, sinh ngày 14/5/2007 và cháu Triệu Tài Gia B sinh ngày 11/01/2011 cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu H và cháu B đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị X có quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

2.3. *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Phan Thị X và anh Triệu Văn K thỏa thuận chị X đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh K cụ thể: Cháu là Triệu Tài H 1.000.000 đồng/1 tháng, cháu Triệu Tài Gia B 1.000.000 đồng/1 tháng đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu H, cháu B đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành*) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về nợ chung:* Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị X, anh K và Ngân hàng chính sách xã hội cụ thể như sau:

- Chị X và anh K thỏa thuận anh K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Võ Nhai 25.000.000 đồng và lãi phát sinh; Chị X có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Võ Nhai 25.000.000 đồng và lãi phát sinh theo hợp đồng theo Hợp đồng vay vốn số 83688 ngày 15/6/2019.

2.6. *Về án phí:* Chị Phan Thị X tự nguyện chịu 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0003468 ngày 09 tháng 3 năm 2023.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Các đương sự;
- UBND xã DT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương